

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓP CỘP
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2020/HS-ST

Ngày: 31/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÓP CỘP, TỈNH SƠN LA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Ngọc Tam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Văn Thuật; bà Hoàng Thị Kiều

Thư ký phiên tòa: Ông Hà Văn Thiết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp tham gia phiên tòa:
Ông Giàng A Mơ – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La; xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 52/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 144 /QĐXXST-HS ngày 19/8/2020 đối với bị cáo:

Lò Văn A, tên gọi khác: Không có, sinh năm 1978, tại huyện S, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản N, xã M, huyện S, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng Trọt; trình độ học vấn: 02/12; dân tộc: Lào; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn C và bà Lò Thị K (đã chết); Có vợ, có 01 con; tiền án, tiền sự: không có; nhân thân: Ngày 08/11/2004 bị Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xử phạt 05 năm tù về tội Vận chuyển trái phép chất ma túy; Năm 2017 bị áp dụng Quyết định xử lý hành chính buộc cai nghiện thời gian 18 tháng; bị bắt tạm giam từ ngày 30/4/2020 cho đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 7 giờ 40 ngày 30 tháng 4 năm 2020, bị cáo A đi bộ từ nhà đến bản N, xã M, huyện S, mua được 02 viên hồng phiến của một người dân tộc không quen biết với số tiền 40.000 đồng, khi về đến bản Nà Khi, xã Mường Lạn thì bị Công an huyện Sốp Cộp kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi quần sau bên trái đang mặc của A số vật chứng trên; vật chứng được niêm phong theo quy định, A bị dẫn giải đến cơ quan Điều tra Công an huyện Sốp Cộp để điều tra làm rõ.

Ngày 03/5/2020 Công an huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, thành lập hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, lấy mẫu giám định, xác định khối lượng vật chứng. gói vật chứng là 02 viên nén màu hồng thu của A có khối lượng 0,20 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu A.

Tại bản Kết luận giám định số 703 ngày 05/5/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu A là ma túy, loại Methamphetamine; khối lượng của mẫu giám định là 0,20gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,20 gam; loại Methamphetamine.

Bản cáo trạng số: 55/CT-VKSSC ngày 03 tháng 8 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La, truy tố Lò Văn A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lò Văn A từ 18 tháng đến 20 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng:

Tịch thu để tiêu hủy: 02(hai) phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 mảnh ni lon màu trắng; 01 phong bì của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La bên trong có chất bột màu hồng có khối lượng 0,10 gam.

Về án phí: Miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Về nguồn gốc ma túy; bị cáo khai mua của một người dân tộc không quen biết, không rõ địa chỉ, ngoài lời khai của bị cáo không còn căn cứ khác chứng minh, nên cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sốp Cộp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về chứng cứ xác định tội danh:

Tại phiên tòa bị cáo Lò Văn A khai nhận ngày 30 tháng 4 năm 2020 đã mua được 02 viên hồng phiến là ma túy tổng hợp của một người không quen biết với số tiền 40.000 đồng, khi đang cất giấu trên người thì bị Công an huyện Sốp Cộp phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng có khối lượng 0,20 gam; Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 8 giờ 00 phút ngày 30 tháng 4 năm 2020; Biên bản cân tịnh vật chứng ngày 03/5/2020, kết luận giám định số 703, ngày 05/5/2020 của Phòng

Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La, vật chứng của vụ án là 0,20 gam ma túy, loại Methamphetamine.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận bị cáo A phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an trên địa bàn, bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật, nhận thức được Tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, nhằm răn đe giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Với các căn cứ nêu trên. Viện Kiểm sát nhân dân huyện Sốp Cộp truy tố bị cáo A về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự và đưa ra mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội là có căn cứ đúng với quy định của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Ngoài hình phạt chính lẽ ra bị cáo phải bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo qui định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự; xét thấy bị cáo không có điều kiện thi hành, nên không áp dụng.

[6] Về vật chứng:

01(một) phong bì thư đã niêm phong, bên trong có 01 phong bì niêm ban đầu đã bóc mở cùng 01 mảnh ni lon màu trắng; 01 phong bì của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La bên trong có chất bột màu hồng không sử dụng đến trong quá trình giám định thuộc mẫu giám định A có khối lượng 0,10 gam là vật cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí:

Bị cáo sống ở vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, cần miễn khoản án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Về Điều luật áp dụng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Tuyên bố Lò Văn A, phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy

2. Về hình phạt: Xử phạt Lò Văn A 16 (mười sáu) tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 30/4/2020.

3. Về hình phạt bổ sung : Không áp dụng phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

4. Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu để tiêu hủy 02 (hai) phong bì thư đã niêm phong bên trong có 01(một) mảnh ni lon màu trắng; 01 (một) phong bì của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La bên trong có chất bột màu hồng có khối lượng 0,10 gam.

Toàn bộ vật chứng của vụ án theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 04 tháng 8 năm 2020, giữa Công an huyện Sốp Cộp và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sốp Cộp, tỉnh Sơn La.

5. Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 /UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội; quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn A không phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (31/8/2020).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sốp Cộp;
- Công an huyện Sốp Cộp;
- Thi hành HS;
- Trại giam Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Thi HADS huyện Sốp Cộp;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Ngọc Tam